

# THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHO SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐẠI HỌC HUẾ

Trần Trung Kiên\*; Lê Trần Quang\*

**Tóm tắt:**

Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy đánh giá thực trạng việc phát triển thể lực cho sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Kinh tế - Đại học Huế, làm căn cứ tác động các giải pháp phát triển thể lực cho sinh viên nhà trường.

**Từ khóa:** Thực trạng giáo dục thể chất, thể lực, sinh viên năm thứ nhất, Trường Đại học Kinh tế - Đại học Huế

**Current status of physical education and physical development for first-year students of University of Economics – Hue University**

**Summary:**

Using the methods of regular scientific research to assess the status of physical development for first-year students of University of Economics - Hue University, as a basis to affect the solutions for developing physical fitness for the students.

**Keywords:** Current status, physical fitness, first year students, University of Economics - Hue University

**ĐẶT VẤN ĐỀ**

Trong bối cảnh hiện tại, các trường đại học - cao đẳng đều có xu hướng phát triển về quy mô và đa dạng hóa các loại hình đào tạo. Với sự phát triển mạnh mẽ về số lượng sinh viên như hiện nay, vấn đề đảm bảo chất lượng giáo dục trong đó có GDTC đang là thử thách lớn. Mặc dù, công tác GDTC đã được các cấp lãnh đạo nhà trường hết sức quan tâm, một số trường đã được đầu tư xây dựng những công trình TDTT mới rất lớn và hiện đại để phục vụ tốt cho công tác giảng dạy nội khóa, hoạt động ngoại khóa và phong trào thể thao của sinh viên. Tuy nhiên, trong thực tế công tác GDTC và TDTT học đường ở nhiều trường đại học - cao đẳng nói chung và Trường Đại học Kinh tế - Đại học Huế nói riêng còn có những hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu mục tiêu giáo dục và đào tạo.

Để có căn cứ tác động các giải pháp nâng cao hiệu quả phát triển thể lực cho sinh viên Trường Đại học Kinh tế - Đại học Huế, đánh giá đúng thực trạng việc phát triển thể lực của sinh viên là vấn đề cần thiết và có ý nghĩa thiết thực.

**PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp quan sát sự phạm; Phương pháp phỏng vấn; Phương pháp kiểm tra sự phạm và Phương pháp toán học thống kê.

Phỏng vấn được tiến hành trên 30 giảng viên, cán bộ quản lý và 200 sinh viên Trường Đại học Kinh tế - Đại học Huế.

Khảo sát trình độ thể lực của sinh viên được tiến hành trên 200 sinh viên khóa 47 (năm thứ nhất) Trường Đại học Kinh tế - Đại học Huế, trong đó có 151 sinh viên nữ và 49 sinh viên nam.

**KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN**

**1. Thực trạng Chương trình môn học Giáo dục thể chất của Trường Đại học Kinh Tế - Đại học Huế**

Nội dung Chương trình GDTC của Trường Đại học Kinh Tế - Đại học Huế được tiến hành theo quy định của Bộ GD&ĐT là 150 tiết, được chia làm 5 học kỳ tương ứng với 5 học phần, mỗi kỳ 1 học phần 30 tiết. Giảng dạy nội khóa 4 tiết/tuần, hoạt động ngoại khóa do sinh viên

\*ThS, Khoa GDTC - Đại học Huế

**Bảng 1. Chương trình giảng dạy nội khoá môn học Giáo dục thể chất của Trường Đại học Kinh Tế - Đại học Huế**

TT	Nội dung chương trình	Số tiết	Phân phối chương trình				
			HK1	HK2	HK3	HK4	HK5
I	GDTC trong trường đại học; Kỹ thuật chạy cự ly ngắn và Kỹ thuật chạy cự ly trung bình	30					
1	Nhập môn		6				
2	KT chạy cự ly ngắn (50m)		12				
3	KT chạy cự ly trung bình (Nam 1000m, Nữ 500m)		12				
II	Cơ sở khoa học của GDTC - Thể dục dụng cụ (xà kép đối với nam, xà lệch đối với nữ)	30					
1	Nhập môn			6			
2	Bài liên hoàn			24			
III	Kiểm tra y học; KT nhảy xa kiểu ngòi và KT nhảy cao (nằm nghiêng với nam, bước qua với nữ)	30					
1	Nhập môn				4		
2	Nhảy xa kiểu ngòi				13		
3	Nhảy cao				13		
IV	Bóng chuyền, bóng đá, bóng rổ, bóng ném, cờ vua (chọn 1 trong 5 môn)	30				30	
V	Bóng chuyền, bóng đá, bóng rổ, bóng ném, cờ vua (chọn 1 trong 5 môn)	30					30

tự tổ chức theo nhóm hoặc theo lớp để tự ôn tập, củng cố và hoàn thiện các kỹ thuật cũng như các tố chất thể lực. Trong từng học phần có kiểm tra đánh giá theo từng nội dung đã quy định trong chương trình môn học. Chi tiết nội dung chương trình được trình bày tại bảng 1.

Qua bảng 1 cho thấy tổng số giờ học chính khóa gồm 150 tiết được chia đều trong 5 học kỳ. Khoa GDTC - Đại Học Huế đã tiến hành tổ chức cho sinh viên học theo thời khóa biểu do Khoa quy định nằm trong kế hoạch đào tạo năm học của nhà trường, có quy cách kiểm tra đánh giá và cho điểm của từng học phần. Giờ học nội khóa phần lớn là giảng dạy và tập luyện kỹ thuật

của các môn thể thao đã quy định trong chương trình chi tiết của học phần đó. Thực tế trong quá trình giảng dạy chưa cải tiến và chưa thống nhất được phương pháp tổ chức của buổi học, chưa thay đổi nhiều nội dung, chưa có kế hoạch hướng dẫn và tổ chức cho sinh viên tập luyện theo các tiêu chuẩn rèn luyện thân thể.

**2. Thực trạng đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất và các điều kiện đảm bảo cho việc thực hiện nội dung chương trình**

Kết quả khảo sát đội ngũ cán bộ, giảng viên đang công tác tại Khoa GDTC - Đại Học Huế được trình bày trên bảng 2.

Qua bảng 2 đề tài có một số nhận xét: Hiện

**Bảng 2. Trình độ và độ tuổi của giảng viên Khoa GDTC Đại học Huế (n=62)**

Chỉ số Nội dung	Tuổi				Giới tính		Trình độ		
	<30	30-40	41-50	>50	Nam	Nữ	TS	ThS	CN
<b>m<sub>i</sub></b>	21	8	14	9	48	14	5	34	23
<b>Tỷ lệ %</b>	33.87	12.93	22.58	14.52	77.42	22.58	8.06	54.85	37.09

tại các giảng viên có trình độ Cử nhân chiếm 37.09%; Thạc sỹ chiếm 54.85% và Tiến sỹ 8.06%. Điều này cho thấy số giảng viên có đầy đủ kinh nghiệm và trình độ đáp ứng công việc giảng dạy tại trường. Các giảng viên có kinh nghiệm luôn bồi dưỡng, giúp đỡ các giảng viên mới nâng cao trình độ. Với các đặc điểm này lực lượng giảng viên tại Khoa GDTC - Đại Học Huế có thể đáp ứng các yêu cầu cao về giảng

đạy cũng như nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực GDTC trong và ngoài trường.

**Thực trạng về cơ sở vật chất.**

Tiến hành đánh giá thực trạng cơ sở vật chất phục vụ dạy và học cho sinh viên Trường Đại học Kinh tế - Đại học Huế và cơ sở vật chất hiện có tại Trường, thông qua điều tra sâu bãi của Khoa GDTC - Đại Học Huế trong năm 2015, chúng tôi thu được kết quả như trình bày tại bảng 3.

**Bảng 3. Thực trạng cơ sở vật chất, sân bãi phục vụ cho giảng dạy tập luyện TDTT cho sinh viên Trường Đại học Kinh tế - Đại học Huế**

TT	Cơ sở vật chất	Khoa GDTC – Đại học Huế		Trường Đại học Kinh tế - Đại học Huế		Mức độ đáp ứng nhu cầu
		m <sub>i</sub>	Chất lượng	m <sub>i</sub>	Chất lượng	
1	Sân Điền kinh (400m )	1	Tốt	1	Tốt	Trung bình
2	Đường chạy ngắn (100m)	1	Tốt	-	-	Trung bình
3	Sân Bóng chuyền	5	Tốt	2	Trung bình	Trung bình
4	Sân Bóng đá (sân 7 người )	2	Tốt	1	Tốt	Thấp
5	Sân bóng rổ	2	Tốt	1	Trung bình	Thấp
6	Nhà tập, thi đấu	2	Tốt	-	-	Tốt

Qua bảng 3 cho thấy để nâng cao thể lực nói riêng cũng như chất lượng đào tạo nói chung cho sinh viên, Khoa GDTC - Đại Học Huế không những nâng cao chất lượng sân bãi dụng cụ tập luyện hiện có, đã có quy hoạch xây dựng thêm sân bãi và tăng cường mua sắm trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và tập luyện (nội khóa và ngoại khóa) của sinh viên Trường Đại học Kinh Tế - Đại học Huế. Tuy nhiên, trên thực tế số lượng và chất lượng các cơ sở vật chất vẫn chưa đáp ứng hoàn toàn nhu cầu tập luyện của sinh viên.

**3. Thực trạng sử dụng các bài tập phát triển thể lực chung cho sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Kinh Tế - Đại học Huế**

Bằng phương pháp quan sát sự phạm và thống kê, đề tài đã tổng hợp được việc sử dụng các loại bài tập phát triển TLC trong giờ học chính khóa cho sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Kinh Tế - Đại học Huế với thời gian theo dõi là 1 tháng. Kết quả thống kê 10 buổi học được trình bày ở bảng 4

**Bảng 4. Kết quả quan sát thực trạng sử dụng các bài tập phát triển thể lực chung cho sinh viên năm 1 Trường Đại học Kinh Tế - Đại học Huế trong giờ học chính khoá**

TT	Các dạng bài tập được sử dụng	Tổng thời gian sử dụng bài tập trong 10 giáo án (phút)	Số lần sử dụng trong 10 giáo án (lần)	Tỷ lệ thời gian từng nội dung với tổng thời gian 10 giáo án (240 Phút)
1	Dạng bài tập phát triển sức nhanh	35	5	14.58
2	Dạng bài tập phát triển sức mạnh	70	10	29.17
3	Dạng bài tập phát triển sức bền	64	4	26.67
4	Dạng bài tập phát triển mềm dẻo	46	3	19.17
5	Dạng bài tập phát triển khéo léo	25	2	10.41

Qua bảng 4 cho thấy: Do quy định của chương trình giảng dạy trong tiết học về nội dung, thời gian giảng dạy, số lượng sinh viên, nên trong quá trình giảng dạy, các giáo viên chủ yếu trang bị cho sinh viên các dạng bài tập sức mạnh là chính, chưa thực sự có nhiều thời gian quan tâm đến các dạng bài tập phát triển sức nhanh, sức bền, mềm dẻo và khéo léo cho sinh viên. Bên cạnh đó, do thời gian lên lớp của 1 giờ học không thể dành nhiều cho nội dung này.

#### **4. Thực trạng công tác GDTC và phát triển thể lực cho sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Kinh Tế - Đại học Huế**

Tiến hành đánh giá thực trạng giảng dạy môn học GDTC của nhà trường thông qua phỏng vấn các cán bộ phòng đào tạo, phòng công tác HSSV và các giảng viên GDTC là những người liên quan trực tiếp tới công tác GDTC của sinh viên. Tổng số người được phỏng vấn là 30 giảng viên. Kết quả phỏng vấn cho thấy:

Chương trình GDTC của Trường Đại học Kinh Tế - Đại học Huế đã phù hợp với khung chương trình của Bộ GD & ĐT.

Khi đánh giá về mức độ phát triển thể lực chung hiện nay của sinh viên thì 26.7% ý kiến được hỏi đồng ý cho rằng thể lực chung hiện nay của sinh viên đạt ở mức khá, 46.7% ý kiến được hỏi đồng ý cho rằng thể lực chung của sinh viên phát triển ở mức trung bình, đặc biệt có 16,7% ý kiến được hỏi cho rằng thể lực chung của sinh viên ở mức yếu.

Một trong những nguyên nhân quan trọng nhất ảnh hưởng đến việc nâng cao thể lực chung cho sinh viên là hầu hết giảng viên GDTC chưa quan tâm sử dụng hệ thống bài tập thể lực để phát triển thể lực chung (Với 53.3% ý kiến được hỏi đồng ý hệ thống các bài tập ảnh hưởng rất nhiều tới việc nâng cao thể lực cho sinh viên). Do vậy, để nâng cao chất lượng GDTC nói chung cũng như nâng cao thể lực chung cho sinh viên trong trường nói riêng trong bối cảnh khi chương trình GDTC với số tiết nội khóa không thay đổi, qua phỏng vấn 86,7% ý kiến được hỏi đồng ý nhất thiết phải tăng cường hoạt động TDTT ngoại khóa cho sinh viên. Xây dựng hệ thống bài tập phát triển thể lực có 83,3% ý kiến được hỏi đồng ý, phải thường xuyên nâng cao thể lực cho sinh viên (có 80% ý kiến được hỏi đồng ý) và cần đảm

bảo cơ sở vật chất cho tổ chức tập luyện (có 53.3% ý kiến được hỏi đồng ý).

Để làm sáng tỏ hơn nữa thực trạng công tác GDTC nhà trường, đề tài tiến hành tiếp tục phỏng vấn 200 sinh viên ở các khóa K46 và K47 về nguyên nhân ảnh hưởng đến sự phát triển thể lực chung của sinh viên. Đây là những sinh viên có trình độ hiểu biết và nhận thức tốt đang học năm thứ nhất và thứ hai tại trường, có thể cung cấp những thông tin cần thiết giúp giải quyết nhiệm vụ nghiên cứu. Kết quả phỏng vấn cho thấy:

- 100% ý kiến đồng ý cần thiết phải phát triển thể lực chung của sinh viên. Nguyên nhân ảnh hưởng đến việc phát triển thể lực chung của sinh viên chủ yếu tập trung vào những vấn đề quan trọng như:

- Hệ thống bài tập phát triển thể lực (37.5 ý kiến được hỏi đồng ý)

- Do ý thức học tập của sinh viên (22.5 ý kiến được hỏi đồng ý)

- Sinh viên tự đánh giá về tình hình thể lực của mình thì có 51% ý kiến cho rằng thể lực của sinh viên ở mức trung bình, 12,5% ý kiến đồng ý đánh giá thể lực khá, đặc biệt nghiêm trọng có tới 23% ý kiến đánh giá thể lực ở mức yếu. Ngoài những lý do trên còn có ý kiến cho rằng nội dung chương trình môn học, cơ sở vật chất phục vụ tập luyện cũng là những nguyên nhân ảnh hưởng tới sự phát triển thể lực chung của sinh viên, hoạt động ngoại khóa cũng có ảnh hưởng nhất định đối với phát triển thể lực (12% ý kiến đồng ý).

Kết quả khảo sát về hoạt động ngoại khóa của sinh viên: Tỷ lệ sinh viên thường xuyên tập luyện TDTT ngoại khóa còn ít (19.5%) trong khi đó có tới 49.5% không tham gia tập luyện ngoại khóa. Động cơ tham gia tập luyện TDTT của sinh viên cũng có nhiều sự khác biệt, có 30.5% ý kiến do bắt buộc của môn học nên tham gia tập luyện TDTT, có 47% ý kiến không thích tập luyện TDTT, trong khi có 22.5 ý kiến thích tham gia tập luyện thể thao.

Tóm lại: Từ phân tích kết quả phỏng vấn trình bày trên cho ta thấy được nguyên nhân ảnh hưởng đến sự phát triển thể lực chung của sinh viên đó là: chưa có hệ thống bài tập phát triển thể lực chung cho sinh viên, điều kiện cơ sở vật



Bóng đá là môn thể thao được đông đảo sinh viên yêu thích và tham gia tập luyện ngoại khóa

chất sân bãi dụng cụ phục vụ cho giảng dạy và tập luyện TDTT chưa đảm bảo, ý thức của sinh viên chưa cao, hoạt động ngoại khóa chưa được tổ chức tốt. Với thực trạng công tác GDTC của Trường Đại học Kinh Tế - Đại học Huế như vậy chúng ta thấy sự cần thiết phải phát triển thể lực chung cho sinh viên bằng nhiều biện pháp đồng bộ trong thời gian tới.

**5. Đánh giá thực trạng phát triển thể lực của sinh viên năm 1 Trường Đại học Kinh Tế - Đại học Huế**

Tiến hành đánh giá thực trạng trình độ thể lực của sinh viên thông qua khảo sát 200 sinh viên năm 1 Khóa 47 Trường Đại học Kinh Tế - Đại học Huế theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thời điểm kiểm tra: Kết thúc học kỳ I. Kết quả được trình bày trên bảng 5.

**Bảng 5. Thực trạng thể lực chung của sinh viên ĐH khóa 47 Trường Đại học Kinh Tế - Đại học Huế (n=200)**

TT	Các test kiểm tra	Xếp loại					
		Tốt		Đạt		Không đạt	
I	Nữ (n=151)	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%
1	Lực bóp tay thuận (kG)	23	15.23	83	54.96	45	29.8
2	Chạy 30m (s)	27	17.88	107	70.86	17	11.28
3	Bật xa tại chỗ (cm)	14	9.27	82	50.3	55	36.42
4	Nằm ngửa gập bụng 30 giây (sl)	26	17.22	95	62.91	30	26.49
5	Chạy thoi 4×10 (s)	36	23.85	75	49.67	40	30.46
6	Chạy tùy sức 5 phút (m)	17	11.26	81	53.64	53	35.09
II	Nam (n=49)						
1	Lực bóp tay thuận (kG)	8	16.33	24	48.98	17	36.69
2	Chạy 30m (s)	6	12.35	29	51.18	14	28.57
3	Bật xa tại chỗ (cm)	9	18.36	23	46.95	17	34.69
4	Nằm ngửa gập bụng 30 giây (sl)	6	12.35	32	65.3	11	2.45
5	Chạy thoi 4×10 (s)	7	14.28	18	36.74	24	48.98
6	Chạy tùy sức 5 phút (m)	14	28.57	15	30.61	20	40.82



**Phát triển phong trào tập luyện Cầu lông trong học sinh, sinh viên phù hợp với nhu cầu của học sinh cũng như cơ sở vật chất của nhiều trường học các cấp**

Thông qua việc kiểm tra thực trạng thể lực của sinh viên năm 1 Trường Đại học Kinh Tế - Đại học Huế cho thấy thể lực của sinh viên chưa đạt tiêu chuẩn đánh giá thể lực HS - SV còn nhiều, vì vậy ảnh hưởng đến kết quả học tập môn GDTC.

Nguyên nhân của thực trạng này là do chưa đưa các bài tập phát triển thể lực vào buổi học có tính hệ thống, chưa có sự thống nhất về phương pháp và nội dung tập luyện giữa các GV, tỷ lệ phân bổ các bài tập phát triển các tố chất thể lực chưa hợp lý, chưa tổ chức tốt hoạt động ngoại khóa cho sinh viên, cơ sở vật chất còn thiếu, chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác GDTC nội khóa và ngoại khóa. Mặt khác, nguyên nhân chủ quan là do chính nhận thức của sinh viên còn xem thường công tác GDTC, chưa có các hoạt động chủ động, tích cực để phát triển thể chất cá nhân.

### KẾT LUẬN

1. Các yếu tố như Chương trình GDTC, đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất... tại Trường Đại học Kinh tế - Đại học Huế đã đáp ứng được một phần công tác phát triển thể lực cho sinh viên.

2. Việc sử dụng bài tập phát triển thể lực cho sinh viên mới chỉ tập trung vào dạng bài tập sức mạnh là chính, chưa quan tâm nhiều đến các dạng bài tập phát triển sức nhanh, sức bền, mềm dẻo và khéo léo cho sinh viên nên hiệu quả phát triển các tố chất thể lực còn hạn chế.

3. Trình độ thể lực của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Kinh tế - Đại học Huế mới chỉ dừng lại ở mức trung bình là chính, còn tới gần 30% sinh viên chưa đạt tiêu chuẩn thể lực ở các test trên cả đối tượng nam và nữ.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Quyết định số 72/2008/QĐ-BGDĐT ngày 23/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho HS, SV.*

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Quyết định số: 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 về việc ban hành quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực học sinh, sinh viên.*

3. Dương Nghiệp Chí (2007), “Thể thao trường học ở Việt Nam và một số quốc gia trên thế giới”, *Tạp chí Khoa học thể thao, số 1, tr.52 – 56, Viện Khoa học thể thao, Hà Nội.*

4. Nôvicốp A. D, Mátvêép L. P (1976), *Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất*, (dịch: Phạm Trọng Thanh, Lê Văn Lắm), Nxb TĐTT, Hà Nội.

**(Bài nộp ngày 4/6/2018, Phản biện ngày 5/6/2018, duyệt in ngày 25/6/2018  
Chịu trách nhiệm chính: Lê Trần Quang  
Email: letranquanggdte@gmail.com)**